

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 130/2025/QĐST-HNGĐ

T, ngày 26 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 54/2025/HNST ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

- Bà Vòng Sám M, sinh năm 1993

Địa chỉ: 1 Khu Ô, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Tạ Đình T, sinh năm 1988

HKTT: xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương

Nơi ở hiện nay: B Đ, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 3 năm 2025, bà Vòng Sám M và ông Tạ Đình T thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề con chung, tài sản chung, nợ chung.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Vòng Sám M và ông Tạ Đình T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Vòng Sám M và ông Tạ Đình T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 112, quyển số 01/2014, ngày 26/6/2014 do Ủy ban nhân dân phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

- *Về con chung:* Bà Vòng Sám M trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Tạ Thị Phương N, sinh ngày 16/12/2013 và Tạ Thị Phương N1, sinh ngày 08/8/2016. Ông Tạ Đình T cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng/1 trẻ (tổng cộng 5.000.000 đồng/1

tháng/2 trẻ). Bắt đầu thi hành kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Ông Tạ Đình T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội L), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- *Về tài sản chung*: Bà M, ông T đề nghị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Nghĩa vụ dân sự khác*: Bà M, ông T cùng xác nhận vợ chồng không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng do bà Vòng Sám M, ông Tạ Đình T nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà M, ông T đã nộp theo biên lai số 0045849 ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND nơi ĐKKH (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Đào).

THẨM PHÁN

Trần Hương Giang